

Số: 425/2023/CBTT-TNH

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 06 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN
BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Mã chứng khoán: TNH

Địa chỉ trụ sở chính: Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208 628 5658 Fax: (84.208) 628 5658

Căn cứ Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 09/6/2023, Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên xin thông báo về việc thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành như sau:

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	674.371.110.000	259.374.990.000	933.746.100.000	Công ty chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo: - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 110/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 113/2022/NQ-HĐQT ngày 10/10/2022
2	Tổng số cổ phiếu	67.437.111	25.937.499	93.374.610	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	67.437.111	25.937.499	93.374.610	
5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có)	0	0	0	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

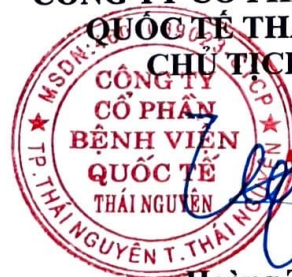
- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
- Mã chứng khoán: TNH
- Địa chỉ: Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại liên hệ: 0208 628 5658 Fax: 0208 628 5658
- E-mail: ctcpcbenhvienquoctethainguyen@gmail.com
- Website: <https://tnh.com.vn/>

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	674.371.110.000	259.374.990.000	933.746.100.000	Công ty chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo: - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 110/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022 - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 113/2022/NQ-HĐQT ngày 10/10/2022
2	Tổng số cổ phiếu	67.437.111	25.937.499	93.374.610	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	67.437.111	25.937.499	93.374.610	
5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có)	0	0	0	

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH HĐQT**

*** Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 423/BC-TNH ngày 09/6/2023



Hoàng Tuyên

Số: 423 /BC-TNH

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 46/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/04/2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

A. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
- Tên viết tắt: TNH.,JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Số điện thoại: (84.208) 628 5658 Fax: (84.208) 628 5658
Website: <https://tnh.com.vn/>
- Vốn điều lệ: 674.371.110.000 đồng.
- Mã cổ phiếu: TNH
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Thái Nguyên
Số hiệu tài khoản: 39010006661666
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601039023 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 19/03/2012, thay đổi lần thứ 9 ngày 25/05/2023.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610 (Chính)
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4	Kinh doanh bất động sản, Quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê – trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng	6810

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Khám, chữa bệnh.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):



- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 134/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 29/10/2019 cho Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;
- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 261/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 10/08/2021 cho Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên.

II. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu 25.937.499 cổ phiếu
- Giá chào bán: 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị vốn huy động: 518.749.980.000 đồng.
- Phương thức phân phối:
 - Phương thức đăng ký: Thực hiện quyền.
 - Thanh toán tiền mua cổ phiếu: Nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.
- Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 28/04/2023 đến ngày 08/06/2023.
 - Cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng: Đăng ký mua và nộp tiền từ ngày 28/04/2023 đến ngày 29/05/2023.
 - Phân phối số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ: Từ ngày 06/06/2023 đến ngày 08/06/2023.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 08/06/2023.
- Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 6-7/2023, sau khi Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (%)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	20.000	25.937.499	23.852.698	23.852.698	1.744	1.744	0	2.084.801	91,96

2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	20.000	2.084.801	2.084.801	2.084.801	6	6	0	0	8,04
Tổng số	20.000	25.937.499	25.937.499	25.937.499	1.750	1.750	0	0	100
1. Nhà đầu tư trong nước	20.000	14.969.212	14.969.212	14.969.212	1.660	1.660	0	0	57,71
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	20.000	10.968.287	10.968.287	10.968.287	90	90	0	0	42,29
Tổng số	20.000	25.937.499	25.937.499	25.937.499	1.750	1.750	0	0	100

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: Không có

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất và tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm báo cáo này.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 25.937.499 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 25.937.499 cổ phiếu;

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 518.749.980.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 518.749.980.000 đồng;

3. Tổng chi phí: 407.550.000 đồng.

- Phí cấp phép chào bán: 50.000.000 đồng.

- Phí tư vấn chào bán 300.000.000 đồng.

- Phí chốt danh sách thực hiện quyền: 10.500.000 đồng.

- Chi phí chuyển tiền của VSD: 550.000 đồng.

- Chi phí công bố thông tin: 16.500.000 đồng.

- Phí kiểm toán vốn chủ sở hữu dự kiến: 30.000.000 triệu đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 518.342.430.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	3.051	93.374.610	933.746.100.000	100%
1	Trong nước	2.938	53.647.049	536.470.490.000	57,45%
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	20	1.999.969	19.999.690.000	3,73%
1.3	Cá nhân	2.918	51.647.080	516.470.800.000	96,27%
2	Nước ngoài	113	39.727.561	397.275.610.000	42,55%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	34	39.248.723	392.487.230.000	98,79%
2.2	Cá nhân	79	478.838	4.788.380.000	1,21%
	Tổng cộng (1 + 2)	3.051	93.374.610	933.746.100.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác	3.051	93.374.610	933.746.100.000	
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	4	29.030.400	290.304.000.000	31,09%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.047	64.344.210	643.442.100.000	68,91%
	Tổng cộng (2 + 3)	3.051	93.374.610	933.746.100.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Hoàng Tuyên	006065000540	9.000.000	9,64%
2	Nguyễn Văn Thủy	019055004903	5.279.400	5,65%
3	ACCESS S.A., SICAV-SIF - ASIA TOP PICKS	CB9798	4.680.000	5,01%
4	KWE BETEILIGUNGEN AG	CA3895	10.071.000	10,79%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết HĐQT số 389/2023/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 06 năm 2023 về việc Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ.

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 06 năm 2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên

PHỤ LỤC DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ

ĐƯỢC PHÂN PHỐI LẠI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU LẺ PHÁT SINH DO LÀM TRÒN VÀ CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU KHÔNG ĐĂNG KÝ MUA, KHÔNG NỘP TIỀN MUA

STT	Họ và Tên	SLCP sở hữu tại ngày 21/4/2023 (trước đợt chào bán)	SLCP được phân phối trong đợt chào bán này (Bao gồm thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua)	Tỷ lệ số lượng cổ phiếu được phân phối trong đợt chào bán này trên SLCP đang lưu hành	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất (Gồm Cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua)	Tỷ lệ SLCP sở hữu sau đợt chào bán	Mối liên hệ của nhà đầu tư với Công ty/Người nội bộ của Công ty/ Cổ đông lớn của Công ty Mối liên hệ của Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán với nhà đầu tư được phân phối
1	Lê Anh Đức	0	20.000	0,0297%	0,0297%	0,0214%	Không
	<i>Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán</i>	0	0	0	0	0	
2	Kiều Thị Việt	0	10.000	0,0148%	0,0148%	0,0107%	Không
	<i>Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán</i>	0	0	0	0	0	

3	Ngô Minh Trường	16.225	158.108	0,2345%	0,2417%	0,1919%	Không
	<i>Người có liên quan năm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán</i>	0	0	0	0	0	
4	Trần Thị Hương Giang	0	300.000	0,4449%	0,4449%	0,3213%	Không
	<i>Người có liên quan năm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán</i>	0	0	0	0	0	
5	Huỳnh Việt Cường	70.000	85.000	0,1260%	0,1572%	0,1885%	Không
	<i>Người có liên quan năm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán</i>	0	0	0	0	0	
6	Vũ Văn Đại	0	1.554.801	2,3056%	2,3056%	1,6651%	Không
6.1	<i>Người có liên quan năm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán: Vũ Thị Hân</i>	688.350	344.175	0,5104%	0,8166%	1,3269%	Em gái